

Về vai trò kiến tạo của nhà nước trong phát triển giáo dục, đào tạo ở Việt Nam hiện nay

Lê Minh Quân^(*)

Tóm tắt: *Xây dựng nhà nước kiến tạo phát triển nói chung, nhà nước kiến tạo phát triển giáo dục, đào tạo nói riêng đang là vấn đề có tính thời sự cả về lý luận và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay. Ở tầm khái quát, nhà nước kiến tạo phát triển có thể xem là nhà nước giữ vai trò chủ động và tích cực trong phát triển kinh tế-xã hội, trong đó có phát triển giáo dục, đào tạo, thể hiện ở xây dựng chiến lược, tạo dựng môi trường và điều kiện; dự báo, chia sẻ và hướng dẫn; tiết kiệm và mang “tinh thần kinh doanh”; minh bạch và hiệu lực, hiệu quả; phát triển và trọng dụng nhân tài.v.v... trong phát triển giáo dục, đào tạo.*

Từ khóa: Kiến tạo phát triển, Nhà nước kiến tạo phát triển, Nhà nước kiến tạo phát triển giáo dục, đào tạo, Giáo dục, đào tạo.

Nhà nước kiến tạo phát triển, hiểu một cách khái quát, là nhà nước giữ vai trò chủ động và tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có phát triển giáo dục, đào tạo. Ở Việt Nam hiện nay, Nhà nước cần chuyển từ vai trò quản lý, điều hành, nhất là quản lý, điều hành trực tiếp sang vai trò xây dựng chiến lược, tạo dựng môi trường và điều kiện; dự báo, chia sẻ và hướng dẫn; tiết kiệm và mang “tinh thần kinh doanh”; minh bạch và hiệu lực, hiệu quả; phát triển và trọng dụng nhân tài.v.v... trong phát triển giáo dục, đào tạo (David Held, 2013; Lê Minh Quân, 2016; Đinh Minh Tuấn, Phạm Thế Anh, 2016).

1. Nhà nước xây dựng chiến lược, tạo dựng môi trường và thúc đẩy phát triển giáo dục, đào tạo

Nhà nước kiến tạo xây dựng chiến lược phát triển, quy hoạch phát triển theo một chiến lược đúng đắn, phù hợp; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho các thành phần, lĩnh vực, cơ sở giáo dục phát huy mọi tiềm năng trong môi trường “cạnh tranh” (cạnh tranh lành mạnh) và hội nhập quốc tế; giám sát nhằm phát hiện các mất cân đối có thể xảy ra, bảo đảm ổn định phát triển giáo dục, đào tạo ở tầm vĩ mô và an toàn hệ thống.

Nhà nước lập kế hoạch để thực hiện chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo với quy trình từ phân tích tình hình, xác định vấn đề then chốt và nhiệm vụ cơ bản, dự đoán tương lai và thời gian thực hiện chiến lược, triển khai thực hiện mục tiêu và đánh giá kết quả phát triển giáo dục, đào tạo

^(*)PGS.TS., Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;
Email: minhquanip@yahoo.com

chính xác, kịp thời. Trong đó, nhà nước tập trung vào việc xây dựng khuôn khổ thể chế phù hợp và tạo điều kiện cần thiết để các cơ sở giáo dục, đào tạo phát huy mọi năng lực và sức sáng tạo vì lợi ích của xã hội.

Nhà nước xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp, khung pháp lý cho các hoạt động phát triển giáo dục, đào tạo nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thông qua chính sách và chuyển hóa chính sách kịp thời vào đời sống. Nhà nước bảo đảm pháp luật và cơ chế chính sách tạo thuận lợi nhất cho mọi chủ thể tham gia phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhà nước tạo dựng môi trường “cạnh tranh” bình đẳng cho các chủ thể (cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước) tham gia phát triển giáo dục, đào tạo thông qua việc tạo ra hành lang pháp lý công bằng và có hiệu lực. Nhà nước không làm thay các cơ sở giáo dục, đào tạo, mà tập trung xây dựng khuôn khổ thể chế phù hợp và tạo điều kiện cần thiết để các chủ thể tham gia phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhà nước kiểm soát chặt chẽ và xóa bỏ “độc quyền” của các cơ sở giáo dục công lập, thực hiện xã hội hóa hoạt động quản lý nhằm huy động các nguồn lực của xã hội cho phát triển, tạo điều kiện cho xã hội thực hiện tốt hơn những chức năng, những công việc mà xã hội có thể làm trong phát triển giáo dục, đào tạo. Nhà nước mở rộng giao quyền, ủy quyền và phân quyền, tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức thực hiện tự quản lý trong giáo dục, đào tạo.

Nhà nước tìm mọi cách để cung cấp các dịch vụ công chất lượng và hiệu quả cho sự phát triển xã hội nói chung và giáo dục, đào tạo nói riêng (Nguyễn Sĩ Dũng, 2017), nâng cao tính chủ động, chất lượng và hiệu quả của các dịch vụ công của chính quyền địa

phương, cơ sở và sự giám sát chặt chẽ của người dân cho phát triển giáo dục - đào tạo.

Nhà nước tạo ra hệ thống các khuyến khích bằng cơ chế, chính sách để các nguồn lực của xã hội được tập trung đầu tư cho các mục tiêu phát triển giáo dục, đào tạo. Theo đó, các tài nguyên quốc gia, nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục, đào tạo cần được phân bổ tới những chủ thể có năng lực sử dụng mang lại chất lượng và hiệu quả cao nhất.

2. Nhà nước dự báo, cung cấp thông tin và bảo đảm cân đối vĩ mô trong phát triển giáo dục, đào tạo

Nhà nước kiến tạo phát triển làm chức năng dự báo, cung cấp thông tin và bảo đảm cân đối vĩ mô thay vì chỉ làm chức năng chủ thể chính và trực tiếp trong phát triển giáo dục, đào tạo. Nhà nước hoạch định chính sách với tầm nhìn hệ thống, phát hiện các khả năng có thể điều hòa, cân đối những yêu cầu khác nhau về nguồn lực; tập trung và khai thác các nguồn lực cho các ưu tiên phát triển giáo dục, đào tạo một cách có hiệu quả; lựa chọn, ưu tiên các nguồn lực cho những ngành, lĩnh vực phát triển giáo dục, đào tạo quan trọng nhất trong từng giai đoạn, những lĩnh vực phát triển giáo dục, đào tạo có tầm quan trọng chiến lược.

Nhà nước dự báo, phòng ngừa những hạn chế, tiêu cực hơn là xử lý, “chữa trị” những hạn chế, tiêu cực.v.v... trong phát triển giáo dục, đào tạo (D. Acemoglu và J. Robinson, 2012); ngăn ngừa những mất cân đối ngay trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, giữa giáo dục và đào tạo, thực hiện “giáo dục trong đào tạo” và “đào tạo trong giáo dục”.v.v... Nhà nước điều hành phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng chia sẻ, hướng dẫn và khuyến cáo, cảnh báo, phòng ngừa và chia sẻ rủi ro một cách khách quan, khoa

học, kịp thời. Nhà nước tập trung các nguồn lực vào việc dự báo, cảnh báo, phòng ngừa các phức tạp có khả năng nảy sinh thay vì chỉ đấu tranh giải quyết những phức tạp, tiêu cực đã nảy sinh trong phát triển giáo dục, đào tạo. Hệ thống chính sách, pháp luật có chất lượng, hoàn chỉnh và tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật là biện pháp tốt nhất để phòng ngừa những phức tạp, tiêu cực có thể nảy sinh trong phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhà nước “can thiệp” vào “thị trường” giáo dục, đào tạo trực tiếp bằng sản phẩm và dịch vụ giáo dục, đào tạo; bằng chất lượng và hiệu quả phát triển giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập. Theo đó, các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập thể hiện vai trò “chủ đạo”, “dẫn dắt” trong phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhà nước đồng hành, hỗ trợ các cơ sở giáo dục và đào tạo; tranh thủ mọi cơ hội cho phát triển thay vì ra mệnh lệnh, đứng trên các cơ sở giáo dục, đào tạo để quản lý, kiểm soát. Theo đó, nhà nước thiết kế chính sách hướng vào việc tháo gỡ những cản trở, “trói buộc” các cơ sở giáo dục và đào tạo, tạo dựng môi trường thuận lợi để các cơ sở giáo dục, đào tạo bán công lập hoặc ngoài công lập trong và ngoài nước ra đời và phát triển.

Nhà nước mở rộng và tăng cường sự tương tác giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước với các cơ sở giáo dục, đào tạo; tăng cường đối thoại với các cơ sở giáo dục, đào tạo bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức gần hơn với các cơ sở giáo dục, đào tạo, đề chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về giáo dục, đào tạo sát hợp hơn với thực tiễn; có các kênh trao đổi, chia sẻ thông tin thường xuyên theo quy định của luật pháp giữa nhà nước với các cơ sở giáo

dục, đào tạo, giữa các cơ sở giáo dục, đào tạo với người dân về các mục tiêu, dự án phát triển chung cho giáo dục, đào tạo.

3. Nhà nước thiết lập các công cụ quản lý, hướng dẫn và thu hút đầu tư trong phát triển giáo dục, đào tạo

Nhà nước kiến tạo phát triển thiết lập các công cụ quản lý để hướng các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước vào những lĩnh vực mà nhu cầu phát triển trong giáo dục, đào tạo đã trở nên khách quan, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của giáo dục, đào tạo. Xóa bỏ cơ chế xin - cho trong đầu tư, cung ứng dịch vụ công cho phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhà nước có chính sách hướng chủ yếu vào kết quả hoạt động (đầu ra) thay vì chỉ chú trọng “đầu vào” trong phát triển giáo dục, đào tạo. Chuyển cách đánh giá theo kết quả đầu tư của nhà nước cho phát triển giáo dục, đào tạo sang cách đánh giá theo chất lượng và hiệu quả của các dịch vụ do nhà nước cung cấp cho phát triển giáo dục, đào tạo. Chuyển cách đánh giá theo số lượng các nguồn lực mà nhà nước đầu tư cho phát triển giáo dục, đào tạo sang cách đánh giá theo chất lượng và hiệu quả sử dụng các nguồn lực được cung cấp cho phát triển giáo dục, đào tạo.

4. Nhà nước thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch trong quản lý phát triển giáo dục, đào tạo

Nhà nước kiến tạo phát triển thực hiện dân chủ, công khai hóa, minh bạch hóa trong các quyết định quản lý, các nguồn đầu tư công cho phát triển giáo dục, đào tạo; có cơ chế phản biện xã hội hữu hiệu, mở rộng sự tham gia của các cơ sở giáo dục, đào tạo vào quá trình xây dựng và thực hiện chính sách phát triển giáo dục, đào tạo; phát huy quyền làm chủ thực sự của các cơ sở giáo

dục, đào tạo; đồng thời, bảo đảm dân chủ đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo; giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong giáo dục, đào tạo.

Nhà nước mạnh mẽ và sáng suốt, thể hiện trong sự hợp lý của các chính sách đưa ra và đạt được sự đồng thuận xã hội cao chứ không phải nhà nước cứng rắn gắn với áp đặt cho phát triển giáo dục, đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, khuyến khích mọi thành phần xã hội, nhà đầu tư trong và ngoài nước, mọi người dân đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo; khuyến khích việc lựa chọn sử dụng dịch vụ giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo có chất lượng, uy tín; chủ động trong hội nhập quốc tế về giáo dục, đào tạo.

Nhà nước đẩy mạnh phân cấp, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo; đồng thời bảo đảm sự quản lý thống nhất của toàn bộ hệ thống giáo dục, đào tạo quốc gia; nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả, thống nhất, thông suốt trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp về giáo dục, đào tạo; tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan quản lý, các cơ sở giáo dục, đào tạo trước người dân, trước công luận.

5. Nhà nước kiến tạo phát triển và trọng dụng nhân tài trong phát triển giáo dục, đào tạo

Nhà nước kiến tạo phát triển và trọng dụng nhân tài trong phát triển giáo dục, đào tạo để có những nhà lãnh đạo và đội ngũ hoạch định chiến lược tài ba, có tinh thần yêu nước mãnh liệt, tận tâm và có quyết tâm chính trị cao nhất đối với sự phát triển của giáo dục, đào tạo; thu hút các chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực và trao cho họ những quyền quyết định tương đối cho phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhà nước có chế độ tuyển dụng nhân tài để phát triển giáo dục, đào tạo; xây dựng và phát triển nhân tài trong giáo dục, đào tạo từ các cơ sở đào tạo có chất lượng nhất và uy tín nhất, có kinh nghiệm và khả năng nhất trong tổ chức thực tiễn; thu hút nhân tài từ ngoài xã hội cho ngành giáo dục, đào tạo. Nhà nước có chính sách, chế độ đãi ngộ xứng đáng nhằm thu hút và giữ được nhân tài cho phát triển giáo dục, đào tạo.

Từ kinh nghiệm của nhiều nước phát triển trên thế giới, nhất là Mỹ, một số nước Tây Âu, Nhật Bản và các nước NIC ở Đông Á, có thể thấy có nhiều cách thức để nhà nước tác động vào phát triển xã hội nói chung và giáo dục, đào tạo nói riêng (Ngô Huy Đức, Nguyễn Thị Thanh Dung, 2016). Theo đó:

Thứ nhất, nhà nước không đóng vai trò “thống soái”, nhưng cũng không đóng vai trò thụ động “điều chỉnh”, mà có một vai trò lớn hơn nhiều, đặc biệt trong việc định hướng và tập trung nguồn lực cho phát triển giáo dục, đào tạo. Nhà nước kiến tạo phát triển “gắn gũi” hơn về tính chất chỉ huy, định hướng kế hoạch phát triển, nhưng cũng khác với “nhà nước điều chỉnh” trong phát triển giáo dục, đào tạo. Nhà nước kiến tạo phát triển giáo dục, đào tạo đã và đang tồn tại ở nhiều nước với những biểu hiện cụ thể do điều kiện lịch sử - cụ thể quy định.

Thứ hai, nhà nước giữ vai trò chủ đạo, với ý nghĩa hiện đại và phát triển của khái niệm này, dẫn dắt sự phát triển giáo dục, đào tạo trong điều kiện nền kinh tế thị trường; nhà nước kiến tạo khác cả với “nhà nước chỉ huy”, lẫn “nhà nước điều chỉnh” ở phương thức tác động đến phát triển giáo dục, đào tạo. Tính chủ động dẫn dắt của nhà nước còn thể hiện ở vai trò thúc đẩy nghiên cứu

và triển khai trong các cơ sở giáo dục, đào tạo. Nhà nước chủ động định hướng và dẫn dắt trong thu hút đầu tư cho các hướng nghiên cứu phát triển, làm nền tảng cho các lĩnh vực giáo dục, đào tạo được lựa chọn và ưu tiên.

Thứ ba, nhà nước sử dụng sức mạnh thực sự của các cơ sở giáo dục công lập, với ý nghĩa hiện đại và phát triển của khái niệm này, làm đầu tàu. Nhà nước tập trung đột phá vào các lĩnh vực quan trọng thông qua sự hợp tác và chủ động dẫn dắt khối cơ sở giáo dục ngoài công lập, có các chính sách ưu tiên định hướng cho sự phát triển giáo dục, tạo các động lực cho phát triển giáo dục, đào tạo.

Thứ tư, nhà nước có các chính sách phúc lợi thích hợp, thúc đẩy sự biến đổi tích cực trong cơ cấu của nền giáo dục, đào tạo quốc gia.

Như vậy, nhà nước kiến tạo phát triển là nhà nước mang lại nhiều nhất những kết quả, hiệu quả cho sự phát triển giáo dục và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Việc đánh giá vai trò kiến tạo phát triển của nhà nước trong giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phải dựa trên

hiệu quả phát triển giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực một cách cụ thể, thiết thực và kịp thời □

Tài liệu tham khảo

1. D. Acemoglu và J. Robinson (2012), *The Origin of Power, Prosperity, and Poverty: Why Nations Fail* (Nguồn gốc của quyền lực, thịnh vượng và nghèo khổ: Tại sao các quốc gia thất bại), Random House.
 2. David Held (2013), *Các mô hình quản lý nhà nước hiện đại*, Phạm Nguyên Trường dịch, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
 3. Nguyễn Sĩ Dũng (2017), “Nhà nước kiến tạo phát triển”, Báo Nhân dân hàng tháng, ngày 15/01.
 4. Ngô Huy Đức - Nguyễn Thị Thanh Dung (2016), “Nhà nước kiến tạo phát triển - khái niệm và thực tế”, Tạp chí Lý luận chính trị, số 11, tháng 11.
 5. Lê Minh Quân (2016), “Nhà nước kiến tạo”, Tạp chí Lý luận chính trị, số 8, tháng 8.
 6. Đinh Minh Tuấn, Phạm Thế Anh (Chủ biên, 2016), *Từ nhà nước điều hành sang nhà nước kiến tạo*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
-
- (tiếp theo trang 13)
5. Nguyễn Thanh Hiền (2015), “Sự thay đổi cán cân quyền lực tại Trung Đông”, *Tạp chí Nghiên cứu Châu Phi & Trung Đông*, số 8.
 6. John Judis, *America's Failure - and Russia and Iran's Success - in Syria's Cataclysmic Civil War*, <http://www.talkingpointsmemo.com/cafe/america-failure-russia-success-in-syria-war>
 7. Joschka Fischer, *Những người thắng kẻ bại mới ở Trung Đông*, (Posted on 02/12/2014 by the Observer), Ninh Thị Thanh Hà dịch.
 8. Bùi Nhật Quang (Chủ biên, 2011), *Một số vấn đề kinh tế, chính trị nổi bật của Trung Đông và xu hướng đến năm 2020*, Nxb. Khoa học xã hội.
 9. Thông tấn xã Việt Nam, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, các số liên quan đến chủ đề nghiên cứu, 2011-2017.
 10. <http://vi.wikipedia.org/wiki/syria>